***Tuần 15– Tiết 45***

**THỰC HÀNH PHÉP TU TỪ ẨN DỤ VÀ HOÁN DỤ**

|  |
| --- |
| ***I. Ẩn dụ:***  **1.*Khái niệm***: Ẩn dụ là gọi tên sự vật, hiện tượng này bằng tên sự vật, hiện tượng khác do có nét tương đồng với nó, nhằm tăng sức gợi hình, gợi cảm cho sự diễn đạt.  **2. Phân loại:** Có 4 kiểu ẩn dụ là:  + **Ẩn dụ hình thức**: tương đồng về hình thức  Ẩn dụ hình thức có thể được thể hiện qua việc “dấu” đi một phần ý nghĩa mà không phải ai cũng biết.  Ví dụ: *Về thăm nhà Bác làng sen*  *Có hàng râm bụt thắp lên lửa hồng*  + **Ẩn dụ cách thức**: tương đồng về cách thức  Có nhiều cách thức để thể hiện một vấn đề. Ẩn dụ cách thức sẽ giúp chúng ta đưa được hàm ý của mình vào trong câu nói.  Ví dụ: *Vì lợi ích mười năm trồng cây*  *Vì lợi ích trăm năm trồng người*  + **Ẩn dụ phẩm chất**: tương đồng về phẩm chất  Ẩn dụ phẩm chất là thay thế phẩm chất của sự vật hiện tượng này với phẩm chất tương đồng của sự vật hiện tượng khác.  Ví dụ như khi nói về người cha đã già, thay vì nói tuổi chúng ta có thể nói: Người cha mái tóc bạc, người cha lưng còng hay bố đầu đã hai thứ tóc…  + **Ẩn dụ chuyển đổi cảm giác**: chuyển từ cảm giác này sang cảm giác khác, cảm nhận bằng giác quan khác.  Ví dụ: *Một tiếng chim kêu sáng cả rừng*  *Nói ngọt lọt đến xương*  *-> Đều là những câu được sử dụng biện pháp tu từ ẩn dụ về cảm giác.*  ***3. Luyện tập***  ***Bài 1 (sgk/ tr 135)***:  *Thuyền ơi có nhớ bến chăng*  *Bến thì một dạ khăng khăng đợi thuyền.*  - Hình ảnh thuyền: luôn di chuyển ngược xuôi, nay bến này mai bến khác (không cố định).  ⭢ So sánh ngầm (ẩn dụ) chỉ chàng trai.  - Hình ảnh bến: cố định, thụ động chờ đợi.  ⭢ So sánh ngầm (ẩn dụ) chỉ cô gái.  ⭢ Hai câu ca dao trên khẳng định tình yêu chung thuỷ của cô gái với chàng trai.  *Trăm năm đành lỗi hẹn hò*  *Cây đa bến cũ con đò khác đưa*.  - Cây đa, bến cũ: là những vật cố định; là nơi hai người gặp gỡ, hẹn hò, thề nguyền.  ⭢ So sánh ngầm (ẩn dụ) chỉ người con gái ( chỉ 1 kỉ niệm đẹp).  - *Con đò khác đưa-* so sánh ngầm (ẩn dụ) chỉ việc cô gái lấy một chàng trai khác làm chồng.  ⭢ Hai câu ca dao trên nói về nỗi buồn vì bị phụ bạc tình yêu của nhân vật trữ tình.  ***Bài 2:***  (1) *Lửa lựu*- ẩn dụ hình thức chỉ hoa lựu đỏ chói như lửa.  (2) *Văn nghệ ngòn ngọt*- ẩn dụ bổ sung chỉ văn chương lãng mạn, thoát li đời sống, ru ngủ con người.  - *Sự phè phỡn thoả thuê*- ẩn dụ hình thức chỉ sự hưởng lạc.  - *Cay đắng chất độc của bệnh tật*- ẩn dụ hình thức chỉ sự bi quan, yếm thế.  - *Tình cảm gầy gò*- ẩn dụ hình thức chỉ tình cảm cá nhân nhỏ bé, ích kỉ.  (3) *Giọt* - ẩn dụ bổ sung chỉ vẻ đẹp của tiếng chim, của mùa xuân,cuộc sống; chỉ thành quả của cách mạng, của công cuộc xây dựng đất nước.  (4) *Thác*- ẩn dụ hình thức chỉ những khó khăn, gian khổ của nhân dân ta trong cuộc kháng chiến chống Mĩ cứu nước.  - *Thuyền*- ẩn dụ hình thức chỉ sự nghiệp cách mạng chính nghĩa của nhân dân ta.  (5) *Phù du*- ẩn dụ tượng trưng chỉ kiếp sống nhỏ bé, quẩn quanh, bèo bọt, vô nghĩa.  - *Phù sa*- ẩn dụ tượng trưng chỉ cuộc sống mới tươi đẹp.  **Bài tập 3.**  **-** Cậu **Cún** nhà em năm nay đã học lớp 5 rồi.  - Mẹ em nói rằng, các con còn phải gặp nhiều **chông gai** phía trước  ***II. Hoán dụ***  **1. *Khái niệm***: Là gọi tên sự vật, hiện tượng, khái niệm bằng tên của sự vật, hiện tượng, khái niệm có quan hệ gần gũi với nó nhằm tăng sức gợi hình, gợi cảm cho sự vật.  **2.*Phân loại***: Hoán dụ gồm có 4 kiểu thường gặp:  + Hoán dụ lấy bộ phận chỉ toàn thể.  + Hoán dụ lấy vật chứa đựng gọi 1 vật bị chứa đựng.  + Hoán dụ lấy dấu hiệu của sự vật để gọi sự vật.  + Hoán dụ lấy cái cụ thể để gọi cái trừu tượng.  **3. Luyện tập**  **a. Bài tập 1.**  - Đầu xanh: chỉ những người trẻ tuổi.  - Má hồng: chỉ người con gái đẹp  -> Thúy Kiều là người con gái trẻ đẹp chẳng có tội tình gì cả mà phải chịu làm gái lầu xanh, chịu bao tủi cực.  - Áo nâu: người nông dân  - Áo xanh: người công nhân  -> Từ người nông dân ở nông thôn đến người công nhân ở thành thị họ kề vai sát cánh, hăng hái, đoàn kết nhất tề đứng lên vì mục đích tốt đẹp của đất nước, tổ quốc.  **b. Bài tập 2.**  Phân biệt hai phép tu từ:  -Thôn Đoài và thôn Đông: hoán dụ để chỉ người ở trong thôn Đoài và thôn Đông.  ->Lấy địa danh ở để chỉ con người ở trong đó.  - Cau thôn Đoài và trầu: ẩn dụ chỉ những người có tình cảm thắm thiết, mặn nồng.  b. Điểm khác biệt trong câu “Thôn Đoài ngồi nhớ ...” với câu ca dao "Thuyền ơi có nhớ bến ...”:  Cùng bày tỏ nỗi nhớ người yêu nhưng ở câu “Thôn Đoài ngồi nhớ ...” sử dụng phép hoán dụ còn câu “Thuyền ơi có nhớ bến ...” sử dụng phép ẩn dụ.  **3) Bài tập 3.**  VD: Con chim hoạ mi của lớp ta ( chỉ một nữ sinh nào đó có giọng hát hay)  - Một chân bóng đá siêu hạng ( Chỉ 1 bạn nam đá bóng giỏi) |
| GỢI Ý:  a. Biện pháp ẩn dụ  + Hình ảnh ẩn dụ: *mận , đào, vườn hồng*  + Tác dụng : *mận, đào,vườn hồng*là những hình ảnh ẩn dụ – những biểu tượng cho những người lao động ngày xưa, trong bài ca dao này, chúng được dùng để chỉ người con trai và người con gái trong tình yêu. Cách nói bóng gió phù hợp với sự kín đáo, tế nhị trong tình yêu.  b. BPTT hoán dụ.  *Áo chàm* (chỉ người Việt Bắc): quan hệ giữa dấu hiệu của sự vật và sự vật;  c. Bàn tay: vốn là một bộ phận mà con người dùng nó để lao động, ở đây dùng để chỉ những người lao động, sức lao động |